

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1544/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 17 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bị bãi bỏ lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư và phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của chính phủ số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ-BNNMT ngày 28/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bị bãi bỏ lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 3967/TTr-SNNMT ngày 13/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bị bãi bỏ và phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử các thủ tục hành chính lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) để thiết lập quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các thủ tục hành chính có số thứ tự 1, 4, 5, 6, 10, 11 Phần I (Thủ tục hành chính cấp tỉnh) Mục A (Danh mục thủ tục hành chính được công bố mới); số thứ tự 03, 04, 05, 06, 08, 09, 12, 13, 14 Phần I (Thủ tục hành chính cấp tỉnh) Mục B (Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa) Phần Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2114/QĐ-UBND ngày 03/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Bãi bỏ các thủ tục hành chính có số thứ tự 1, 4, 5, 6, 10, 11, 15, 16, 17, 18, 20, 21, 24, 25, 26 Mục A (Thủ tục hành chính cấp tỉnh), Phần Phụ lục kèm theo Quyết định số 2131/QĐ-UBND ngày 04/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/ 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh (đ/c Đệ);
- Phó CVP UBND tỉnh (Đ/c Thiên);
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT. 

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Đệ

PHỤ LỤC 1

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC THAY THẾ, BỊ BÃI BỎ
LĨNH VỰC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGƯ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Quyết định số 1544/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ					
1	1.014801	Cấp, cấp lại Giấy xác nhận nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nội địa thuộc phạm vi quản lý và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; - Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
1	1.004943	Công nhận kết quả khảo nghiệm giống thủy sản	- 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ để thẩm định hồ sơ, kiểm tra điều kiện khảo nghiệm và phê duyệt đề cương khảo nghiệm, đồng thời cấp phép nhập khẩu giống thủy sản cho tổ chức, cá nhân để phục vụ khảo nghiệm (nếu là sản phẩm nhập khẩu); - 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả khảo nghiệm để tổ chức đánh giá kết quả khảo nghiệm và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định công nhận kết quả khảo nghiệm giống thủy sản.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; - Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

2	1.004683	Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản	- 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ để tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra điều kiện khảo nghiệm và phê duyệt đề cương khảo nghiệm và cấp phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản cho tổ chức, cá nhân để phục vụ khảo nghiệm (nếu là sản phẩm nhập khẩu); - 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả khảo nghiệm để tổ chức đánh giá kết quả khảo nghiệm và công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; - Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
---	----------	---	---	--	-------	---

3	1.004915	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	- Trường hợp cấp Giấy chứng nhận: 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc kiểm tra điều kiện của cơ sở. Trường hợp cơ sở đáp ứng điều kiện, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc kiểm tra, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận. - Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Theo Thông tư số 112/2021/T T-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực quản lý nuôi trồng thủy sản.	- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; - Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; - Thông tư số 112/2021/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực quản lý nuôi trồng thủy sản.
4	1.004918	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản bố mẹ, cơ sở sản xuất, ương dưỡng đồng thời giống thủy sản bố	- Trường hợp cấp Giấy chứng nhận: 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc kiểm tra điều kiện của cơ sở. Trường hợp cơ sở đáp ứng điều kiện, trong thời hạn 01	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung	Không	- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; - Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và

		mẹ và giống thủy sản không phải là giống thủy sản bố mẹ)	ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc kiểm tra, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận. - Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	tâm phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn		biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
5	1.004359	Cấp, cấp lại Giấy phép khai thác thủy sản	05 ngày làm việc (đối với cấp mới), 03 ngày làm việc (đối với cấp lại), kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận đầy đủ, hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Lệ phí cấp mới 40.000 đồng/lần; lệ phí cấp lại 20.000 đồng/lần.	- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; - Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản. - Thông tư số 94/2021/TT-BTC ngày 02/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng kiểm an toàn kỹ thuật tàu cá, kiểm định trang thiết bị nghề cá; phí thẩm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu

						thủy sản; phí thẩm định kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thủy sản; lệ phí cấp giấy phép khai thác, hoạt động thủy sản.
6	1.004913	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; - Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
7	1.004692	Cấp, cấp lại Giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nội địa thuộc phạm vi quản lý từ 02 xã, phường trở lên và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung	Không	- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; - Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và

		thuộc thẩm quyền giao khu vực biên của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)		tâm phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn		biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
8	1.003741	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá (đối với cơ sở đăng kiểm tàu cá trên địa bàn quản lý trừ cơ sở đăng kiểm tàu cá thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý)	- Trường hợp cấp Giấy chứng nhận: 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không tính thời gian kiểm tra thực tế) - Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá: 12.450.000 đồng/lần (Theo quy định tại Thông tư số 94/2021/TT-BTC)	- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; - Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản. - Thông tư số 94/2021/TT-BTC ngày 02/11/2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng kiểm an toàn kỹ thuật tàu cá, kiểm định trang thiết bị nghề cá; phí thẩm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản; phí thẩm định kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thủy

						sản; lệ phí cấp giấy phép khai thác, hoạt động thủy sản.
9	1.004697	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá	- Trường hợp cấp Giấy chứng nhận: 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không tính thời gian kiểm tra thực tế) - Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; - Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
10	1.004344	Cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá Việt Nam	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh;	Chưa có văn bản quy định	- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; - Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

				- Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn		
--	--	--	--	--	--	--

3. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	1.004678	Cấp, cấp lại, gia hạn Giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển cho tổ chức, cá nhân Việt Nam (đối với khu vực biển ngoài 06 hải lý, khu vực biển giáp ranh giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, khu vực biển nằm đồng thời trong và ngoài 06 hải lý)	Điểm a khoản 20 Điều 14 Luật 146/2025/QH15	Thủy sản	Chủ tịch UBND cấp tỉnh
2	1.004669	Cấp, cấp lại, gia hạn Giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển đối với nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	Điểm a khoản 20 Điều 14 Luật 146/2025/QH15	Thủy sản	Cơ quan được Chủ tịch UBND cấp tỉnh giao
3	1.004684	Cấp, cấp lại, gia hạn Giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển cho tổ chức, cá nhân Việt Nam (trong phạm vi 06 hải lý)	Điểm a khoản 20 Điều 14 Luật 146/2025/QH15	Thủy sản	Cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh
4	1.004056	Hỗ trợ một lần sau đầu tư đóng mới tàu cá	Khoản 19 Điều 1 Nghị định số 17/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018	Thủy sản	Cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh
5	1.003726	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá (đối với cơ sở đăng kiểm tàu cá trên địa bàn quản lý trừ cơ sở đăng kiểm tàu	Điều 42 Nghị định số 41/2026/NĐ-CP Lí do: Gộp chung vào TTHC cấp Giấy chứng	Thủy sản	Cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
		cá thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý)	nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá (đối với cơ sở đăng kiểm tàu cá trên địa bàn quản lý trừ cơ sở đăng kiểm tàu cá thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý)		

PHỤ LỤC II
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGƯ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số 1544/QĐ-UBND ngày 17 / 4 /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Công nhận kết quả khảo nghiệm giống thủy sản (Mã TTHC: 1.004943)

a) Quyết định phê duyệt đề cương khảo nghiệm giống thủy sản:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Trường hợp nộp hồ sơ phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền);	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định - Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công Nghệ An tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho công dân. Chuyển hồ sơ đến phòng Nuôi trồng thủy sản – Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	02 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản nhận hồ sơ (điện tử) và phân cán bộ, công chức, viên chức trong phòng thẩm tra, xử lý hồ sơ.	34 giờ làm việc	

	và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	- Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; - Tham mưu thành lập hội đồng thẩm định đề cương khảo nghiệm và thông báo cho cơ sở biết. - Thực hiện kiểm tra điều kiện cơ sở tại địa điểm sản xuất do tổ chức, cá nhân nêu trong đơn đăng ký. - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo Tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản;		
		- Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản: + Thẩm định, xem xét, xác nhận Dự thảo kết quả giải quyết TTHC + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An		
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	- Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC. - Ký nháy văn bản trình kết quả thẩm định, tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường Nghệ An ký trình UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt kết quả TTHC. - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường Nghệ An.	04 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường Nghệ An	- Kiểm tra kết quả thẩm định. - Ký số văn bản trình UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt kết quả TTHC. - Chuyển văn thư lấy số, ban hành	04 giờ làm việc	

Bước 5	Văn thư Sở Nông nghiệp Môi trường Nghệ An	Lấy sổ, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An, phát hành văn bản và gửi kết quả cho UBND tỉnh Nghệ An	02 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An	Nhận hồ sơ (điện tử) phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	06 giờ làm việc	
Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh Nghệ An	- Kiểm tra, xem xét hồ sơ TTHC. - Tham mưu kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. - Chuyển văn thư lấy sổ, phát hành văn bản, chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	10 giờ làm việc	
Bước 8	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh Nghệ An. - Xác nhận lên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	02 giờ làm việc	
Tổng thời gian thực hiện tại các bước		64 giờ làm việc (08 ngày làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		

b) Công nhận kết quả khảo nghiệm giống thủy sản

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (<i>Trường hợp nộp hồ sơ phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền</i>);	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định - Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công Nghệ An tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho công dân. Chuyển hồ sơ đến phòng Nuôi trồng thủy sản – Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	02 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản nhận hồ sơ (điện tử) và phân cán bộ, công chức, viên chức trong phòng thẩm tra, xử lý hồ sơ. - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu, tham mưu lãnh đạo thông báo và nêu rõ lý do; trường hợp hồ sơ đầy đủ thì triển khai các bước tiếp theo; - Tham mưu thành lập hội đồng đánh giá kết quả khảo nghiệm giống thủy sản và thông báo cho cơ sở biết. - Hội đồng tiến hành kiểm tra, đánh giá thực tế kết quả khảo nghiệm giống thủy sản. - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC;	34 giờ làm việc	

		- Dự thảo Tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản;		
		- Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản: + Thẩm định, xem xét, xác nhận Dự thảo kết quả giải quyết TTHC + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An		
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	- Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC. - Ký nháy văn bản trình kết quả thẩm định, tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường Nghệ An ký trình UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt kết quả TTHC. - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường Nghệ An.	04 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường Nghệ An	- Kiểm tra kết quả thẩm định. - Ký số văn bản trình UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt kết quả TTHC. - Chuyển văn thư lấy số, ban hành	04 giờ làm việc	
Bước 5	Văn thư Sở Nông nghiệp Môi trường Nghệ An	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An, phát hành văn bản và gửi kết quả cho UBND tỉnh Nghệ An	02 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An	Nhận hồ sơ (điện tử) phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	06 giờ làm việc	

Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh Nghệ An	- Kiểm tra, xem xét hồ sơ TTHC. - Tham mưu kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. - Chuyển văn thư lấy số, phát hành văn bản, chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	10 giờ làm việc	
Bước 8	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh Nghệ An. - Xác nhận lên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	02 giờ làm việc	
Tổng thời gian thực hiện tại các bước		64 giờ làm việc (08 ngày làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		

2. Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (Mã TTHC: 1.004683)

a) Phê duyệt đề cương khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Trường hợp nộp hồ sơ	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định - Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công Nghệ An	02 giờ làm việc	Một phần

	<i>phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền);</i>	tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho công dân. Chuyển hồ sơ đến phòng Nuôi trồng thủy sản – Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ.sơ giấy về Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An		
Bước 2	Phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản nhận hồ sơ (điện tử) và phân cán bộ, công chức, viên chức trong phòng thẩm tra, xử lý hồ sơ. - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. - Tham mưu thành lập hội đồng thẩm định đề cương khảo nghiệm và thông báo cho cơ sở biết. - Thực hiện kiểm tra điều kiện cơ sở tại địa điểm sản xuất do tổ chức, cá nhân nêu trong đơn đăng ký. - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo Tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản; - Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản: + Thẩm định, xem xét, xác nhận Dự thảo kết quả giải quyết TTHC + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	34 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	- Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC. - Ký nháy văn bản trình kết quả thẩm định, tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường Nghệ An ký trình UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc	

		- Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường Nghệ An.		
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường Nghệ An	- Kiểm tra kết quả thẩm định. - Ký số văn bản trình UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt kết quả TTHC. - Chuyển văn thư lấy số, ban hành	04 giờ làm việc	
Bước 5	Văn thư Sở Nông nghiệp Môi trường Nghệ An	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An, phát hành văn bản và gửi kết quả cho UBND tỉnh Nghệ An	02 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An	Nhận hồ sơ (điện tử) phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	06 giờ làm việc	
Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh Nghệ An	- Kiểm tra, xem xét hồ sơ TTHC. - Tham mưu kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. - Chuyển văn thư lấy số, phát hành văn bản, chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	10 giờ làm việc	
Bước 8	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh Nghệ An. - Xác nhận lên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	02 giờ làm việc	
Tổng thời gian thực hiện tại các bước		64 giờ làm việc (08 ngày làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		

b) Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Trường hợp nộp hồ sơ phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền);	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định - Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công Nghệ An tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho công dân. Chuyển hồ sơ đến phòng Nuôi trồng thủy sản – Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	02 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản nhận hồ sơ (điện tử) và phân cán bộ, công chức, viên chức trong phòng thẩm tra, xử lý hồ sơ. - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu, tham mưu lãnh đạo thông báo và nêu rõ lý do; trường hợp hồ sơ đầy đủ thì triển khai các bước tiếp theo; - Tham mưu thành lập hội đồng đánh giá kết quả khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản và thông báo cho cơ sở biết. - Hội đồng tiến hành kiểm tra, đánh giá thực tế kết quả khảo nghiệm giống thủy sản.	34 giờ làm việc	

		- Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo Tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản;		
		- Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản: + Thẩm định, xem xét, xác nhận Dự thảo kết quả giải quyết TTHC + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An		
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	- Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC. - Ký nháy văn bản trình kết quả thẩm định, tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường Nghệ An ký trình UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt kết quả TTHC. - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường Nghệ An.	04 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường Nghệ An	- Kiểm tra kết quả thẩm định. - Ký số văn bản trình UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt kết quả TTHC. - Chuyển văn thư lấy số, ban hành	04 giờ làm việc	
Bước 5	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường Nghệ An	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An, phát hành văn bản và gửi kết quả cho UBND tỉnh Nghệ An	02 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An	Nhận hồ sơ (điện tử) phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	06 giờ làm việc	

Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh Nghệ An	- Kiểm tra, xem xét hồ sơ TTHC. - Tham mưu kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. - Chuyển văn thư lấy số, phát hành văn bản, chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	10 giờ làm việc	
Bước 8	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh Nghệ An. - Xác nhận lên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	02 giờ làm việc	
Tổng thời gian thực hiện tại các bước		64 giờ làm việc (08 ngày làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		

3. Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài) (Mã TTHC: 1.004915)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã <i>(Trường hợp nộp hồ sơ)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công Nghệ An	2 giờ làm việc	Một phần

	<i>phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền);</i>	tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho công dân. Chuyển hồ sơ đến phòng Nuôi trồng thủy sản – Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An		
Bước 2	Phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản nhận hồ sơ (điện tử) và phân cán bộ công chức trong phòng thẩm tra, xử lý hồ sơ. - Công chức phòng Nuôi trồng thủy sản: + Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản; - Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản: + Thẩm định, xem xét, xác nhận Dự thảo kết quả giải quyết TTHC + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	- Trường hợp cấp mới: 70 giờ làm việc; - Trường hợp cấp lại: 06 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	- Kiểm tra kết quả thẩm định. - Ký số văn bản phê duyệt kết quả TTHC. - Chuyển văn thư lấy số, ban hành	4 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An, phát hành văn bản và chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	2 giờ làm việc	

Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An	- Nhận kết quả từ Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An. - Xác nhận lên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	2 giờ làm việc	
Tổng thời gian thực hiện tại các bước		- 80 giờ (10 ngày) làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với trường hợp cấp mới. - 16 giờ (02 ngày) làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với trường hợp cấp lại.		

4. Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản bố mẹ, cơ sở sản xuất, ương dưỡng đồng thời giống thủy sản bố mẹ và giống thủy sản không phải là giống thủy sản bố mẹ) (Mã TTHC: 1.004918)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (<i>Trường hợp nộp hồ sơ phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền</i>);	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định - Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công Nghệ An tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho công dân. Chuyển hồ sơ đến phòng Nuôi trồng thủy sản – Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	2 giờ làm việc	Một phần
Bước 2		Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản nhận hồ sơ (điện tử) và phân cán bộ công chức trong phòng thẩm tra, xử lý hồ sơ.	- Trường hợp cấp mới: 70 giờ làm việc;	

	Phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	- Công chức phòng Nuôi trồng thủy sản: + Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản;	- Trường hợp cấp lại: 06 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	- Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản: + Thẩm định, xem xét, xác nhận Dự thảo kết quả giải quyết TTHC + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An		
		- Kiểm tra kết quả thẩm định. - Ký số văn bản phê duyệt kết quả TTHC. - Chuyển văn thư lấy số, ban hành	4 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An, phát hành văn bản và chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	2 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An	- Nhận kết quả từ Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An. - Xác nhận lên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	2 giờ làm việc	

Tổng thời gian thực hiện tại các bước	- 80 giờ (10 ngày) làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với trường hợp cấp mới. - 16 giờ (02 ngày) làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với trường hợp cấp lại.
--	--

5. Cấp, cấp lại Giấy phép khai thác thủy sản (Mã TTHC: 1.004359)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Trường hợp nộp hồ sơ phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền);	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định - Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công Nghệ An tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho công dân. Chuyển hồ sơ đến phòng Khai thác thủy sản – Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	2 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Phòng Khai thác thủy sản - Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản nhận hồ sơ (điện tử) và phân cán bộ công chức trong phòng thẩm tra, xử lý hồ sơ. - Công chức phòng Khai thác thủy sản: + Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản;	- Trường hợp cấp mới: 30 giờ làm việc; - Trường hợp cấp lại: 14 giờ làm việc	

		- Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản: + Thẩm định, xem xét, xác nhận Dự thảo kết quả giải quyết TTHC + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An		
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	- Kiểm tra kết quả thẩm định. - Ký số văn bản phê duyệt kết quả TTHC. - Chuyển văn thư lấy số, ban hành	4 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An, phát hành văn bản và chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	2 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An	- Nhận kết quả từ Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An. - Xác nhận lên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	2 giờ làm việc	
Tổng thời gian thực hiện tại các bước		- 40 giờ (05 ngày) làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với trường hợp cấp mới. - 24 giờ (03 ngày) làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với trường hợp cấp lại.		

6. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân (Mã TTHC: 1.004913)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Trường hợp nộp hồ sơ phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền);	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định - Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công Nghệ An tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho công dân. Chuyển hồ sơ đến phòng Nuôi trồng thủy sản – Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	2 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản nhận hồ sơ (điện tử) và phân cán bộ công chức trong phòng thẩm tra, xử lý hồ sơ. - Công chức phòng Nuôi trồng thủy sản: + Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản; - Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản: + Thẩm định, xem xét, xác nhận Dự thảo kết quả giải quyết TTHC	38 giờ làm việc	

		+ Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An		
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	- Kiểm tra kết quả thẩm định. - Ký số văn bản phê duyệt kết quả TTHC. - Chuyển văn thư lấy số, ban hành	4 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An, phát hành văn bản và chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	2 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An	- Nhận kết quả từ Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An. - Xác nhận lên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	2 giờ làm việc	
Tổng thời gian thực hiện tại các bước		48 giờ (06 ngày) làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với trường hợp cấp mới.		

7. Cấp, cấp lại Giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nội địa thuộc phạm vi quản lý từ 02 xã, phường trở lên và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) (Mã TTHC: 1.004692)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
------------------	------------------------	--------------------	--	--------------

Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (<i>Trường hợp nộp hồ sơ phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền</i>);	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định - Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công Nghệ An tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho công dân. Chuyển hồ sơ đến phòng Nuôi trồng thủy sản – Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	2 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản nhận hồ sơ (điện tử) và phân cán bộ công chức trong phòng thẩm tra, xử lý hồ sơ. - Công chức phòng Nuôi trồng thủy sản: + Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản; - Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản: + Thẩm định, xem xét, xác nhận Dự thảo kết quả giải quyết TTHC + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	30 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	- Kiểm tra kết quả thẩm định. - Ký số văn bản phê duyệt kết quả TTHC.	4 giờ làm việc	

		- Chuyển văn thư lấy sổ, ban hành		
Bước 4	Văn thư Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	Lấy sổ, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An, phát hành văn bản và chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	2 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An	- Nhận kết quả từ Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An. - Xác nhận lên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	2 giờ làm việc	
Tổng thời gian thực hiện tại các bước		40 giờ (05 ngày) làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với trường hợp cấp mới.		

8. Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá (đối với cơ sở đăng kiểm tàu cá trên địa bàn quản lý trừ cơ sở đăng kiểm tàu cá thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý) (Mã TTHC: 1.003741)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Trường hợp nộp hồ sơ	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định - Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công Nghệ An	2 giờ làm việc	Một phần

	<i>phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền);</i>	tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Công dịch vụ công Quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho công dân. Chuyển hồ sơ đến phòng Khai thác thủy sản – Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An		
Bước 2	Phòng Khai thác thủy sản - Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản nhận hồ sơ (điện tử) và phân cán bộ công chức trong phòng thẩm tra, xử lý hồ sơ. - Công chức phòng Khai thác thủy sản: + Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; + Tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra thực tế tại cơ sở; + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản. - Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản: + Thẩm định, xem xét, xác nhận Dự thảo kết quả giải quyết TTHC + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	- Trường hợp cấp mới: 30 giờ làm việc; - Trường hợp cấp lại: 14 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	- Kiểm tra kết quả thẩm định. - Ký số văn bản phê duyệt kết quả TTHC. - Chuyển văn thư lấy số, ban hành	4 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An, phát hành văn bản và chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	2 giờ làm việc	

Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An	- Nhận kết quả từ Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An. - Xác nhận lên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	2 giờ làm việc	
Tổng thời gian thực hiện tại các bước		- 40 giờ (05 ngày) làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với trường hợp cấp mới - 24 giờ (03 ngày) làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với trường hợp cấp lại.		

9. Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá (Mã TTHC: 1.004697)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Trường hợp nộp hồ sơ phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền);	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định - Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công Nghệ An tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho công dân. Chuyển hồ sơ đến phòng Khai thác thủy sản – Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	2 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Phòng Khai thác thủy sản - Chi cục Thủy sản	Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản nhận hồ sơ (điện tử) và phân cán bộ công chức trong phòng thẩm tra, xử lý hồ sơ. - Công chức phòng Khai thác thủy sản:	- Trường hợp cấp mới: 30 giờ làm việc;	

	và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	+ Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản.	- Trường hợp cấp lại: 06 giờ làm việc	
		- Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản: + Thẩm định, xem xét, xác nhận Dự thảo kết quả giải quyết TTHC + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An		
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	- Kiểm tra kết quả thẩm định. - Ký sổ văn bản phê duyệt kết quả TTHC. - Chuyển văn thư lấy sổ, ban hành	4 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	Lấy sổ, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An, phát hành văn bản và chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	2 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An	- Nhận kết quả từ Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An. - Xác nhận lên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	2 giờ làm việc	
Tổng thời gian thực hiện tại các bước		- 40 giờ (05 ngày) làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với trường hợp cấp mới - 16 giờ (02 ngày) làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với trường hợp cấp lại.		

10. Tên thủ tục: Cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá Việt Nam (Mã TTHC: 1.004344)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (<i>Trường hợp nộp hồ sơ phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền</i>);	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định - Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công Nghệ An tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho công dân. Chuyển hồ sơ đến phòng Khai thác thủy sản – Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	2 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Phòng Khai thác thủy sản - Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản nhận hồ sơ (điện tử) và phân cán bộ công chức trong phòng thẩm tra, xử lý hồ sơ. - Công chức phòng Khai thác thủy sản: + Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản. - Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản: + Thẩm định, xem xét, xác nhận Dự thảo kết quả giải quyết TTHC	06 giờ làm việc	

		+ Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An		
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	- Kiểm tra kết quả thẩm định. - Ký số văn bản phê duyệt kết quả TTHC. - Chuyển văn thư lấy số, ban hành	4 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An, phát hành văn bản và chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	2 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An	- Nhận kết quả từ Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An. - Xác nhận lên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	2 giờ làm việc	
Tổng thời gian thực hiện tại các bước		16 giờ (02 ngày) làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định		

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Cấp, cấp lại Giấy xác nhận nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nội địa thuộc phạm vi quản lý và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã) (Mã TTHC: 1.014801)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	02 giờ làm việc	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	

Bước 3	Chuyên viên Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	- Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; nếu hồ sơ đủ điều kiện tham mưu cho UBND xã thông báo Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản trên phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, khu dân cư nơi dự kiến thực hiện đồng quản lý (trong thời hạn 02 ngày). - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị - Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thẩm định, xem xét, xác nhận, ký nháy dự thảo kết quả giải quyết TTHC trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký phê duyệt kết quả TTHC; chuyển hồ sơ (điện tử) đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. - Chủ tịch UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả TTHC; chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư xã - Văn thư xã vào sổ văn bản; chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	32 giờ làm việc	
Bước 4	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Nhận kết quả từ UBND xã; - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp xã; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	02 giờ làm việc	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ (05 ngày) làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định		

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN./.

